

## **BÀI: LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN LÃNH THỔ (TT)**

### **1. Giai đoạn Cổ kiến tạo**

Là giai đoạn tạo địa hình cơ bản, có tính chất quyết định đến lịch sử phát triển của tự nhiên nước ta, với các đặc điểm:

#### **1.1. Diễn ra trong thời gian khá dài tới 477 triệu năm**

Trải qua 2 đại cổ sinh và trung sinh, từ kỉ Cambri- 542 triệu năm đến kỉ Kreta- 65 triệu năm.

#### **1.2. Là giai đoạn có nhiều biến động mạnh mẽ nhất trong lịch sử tự nhiên nước ta**

- Nhiều khu vực chìm ngập trong nước biển và được nâng lên qua các vận động tạo sơn: Caledoni, Hecxini, Indoxini và Kimeri.

- Các khu vực hoạt động uốn nếp mạnh mẽ: Địa khối vòm sông Chảy, khối nâng Việt Bắc, địa khối Kon Tum, Tây Bắc...

- Các khu vực đứt gãy, động đất, phun trào mạnh, tạo thành các loại đá: Granite, andezit, các loại khoáng sản...

#### **1.3. Là giai đoạn lớp vỏ cảnh quan địa lý nhiệt đới ở nước ta đã rất phát triển**

Dấu vết để lại là các hóa đá san hô tuổi cổ sinh, các hóa đá than tuổi Trung Sinh cùng nhiều hóa đá cổ khác.

### **2. Giai đoạn Tân kiến tạo**

Là giai đoạn cuối cùng trong lịch sử hình thành và phát triển của lãnh thổ Việt Nam, kéo dài cho đến ngày nay.

#### **2.1. Là giai đoạn ngắn nhất trong lịch sử hình thành và phát triển tự nhiên của nước ta**

Cách đây 65 triệu năm và vẫn tiếp tục tiếp diễn cho đến ngày nay

#### **2.2. Chịu tác động mạnh mẽ của chu kì vận động núi Anpơ – Himalaya và những biến đổi khí hậu có qui mô toàn cầu**

Vận động Anpơ – Himalaya => uốn nếp, đứt gãy, phun trào magma, bồi lấp, hình thành các mỏ khoáng sản ngoại sinh... cách đây 23 triệu năm, cho đến ngày nay.



### 2.3. Là giai đoạn tiếp tục hoàn thiện các điều kiện tự nhiên làm cho đất nước ta có diện mạo và đặc điểm tự nhiên như ngày nay

- Nâng cao địa hình => sông ngòi trẻ và hoạt động mạnh, đồi núi cổ được nâng cao mở rộng.
- Hình thành cao nguyên + đồng bằng
- Mở rộng biển Đông tạo các bể dầu khí.
- Giới sinh vật tiến hóa – loài người xuất hiện.
- Thiên nhiên nhiệt đới ẩm đã thể hiện rõ nét.

## 3. Luyện tập

**Câu 1:** Hãy cho biết kết quả tác động của các quá trình ngoại lực lên địa hình?

**Gợi ý làm bài**

- Các quá trình ngoại lực như gió thổi, dòng chảy thủy văn... làm bào mòn và hạ thấp địa hình vùng núi.

- Hoạt động xâm thực và bồi lấp các vùng trũng.

⇒ Ngoại lực đã làm cho địa hình nước ta được san bằng và hạ thấp.

**Câu 2:** Hãy chứng minh rằng giai đoạn Tân kiến tạo tuy là giai đoạn diễn ra ngắn nhất trong lịch sử hình thành và phát triển của tự nhiên Việt Nam nhưng lại là giai đoạn có nhiều hoạt động uốn nếp, đứt gãy, phun trào, mắc ma, bồi lấp các bồn trũng lục địa... và hoàn thiện các điều kiện tự nhiên làm cho lãnh thổ nước ta có diện mạo và đặc điểm tự nhiên như hiện nay?

### **Gợi ý làm bài**

Giai đoạn Tân kiến tạo bắt đầu cách đây 65 triệu năm và tiếp diễn đến ngày nay.

Sau khi Cổ kiến tạo kết thúc, lãnh thổ nước ta chịu tác động của ngoại lực bào mòn khu vực đồi núi, bồi tụ trầm tích tạo nên các đồng bằng châu thổ.

- Vận động tạo núi Anpơ – Himalaya làm cho địa hình nước ta trẻ hóa, tiêu biểu là dãy Hoàng Liên Sơn.

- Thời kỳ băng hà đệ tứ nhiều lần biển tiến biển lùi, dấu vết là các thềm biển, cồn cát,...

Tiếp tục hoàn thiện các điều kiện tự nhiên làm cho đất nước ta có diện mạo và đặc điểm tự nhiên như hiện nay:

- Địa hình được trẻ hóa, nâng lên (dãy Hoàng Liên Sơn).

- Hoạt động xâm thực, bồi tụ hình thành các đồng bằng châu thổ (Bắc Bộ và Nam Bộ). Các khoáng sản ngoại sinh được hình thành (dầu mỏ, khí tự nhiên, bôxít, than nâu...).

- Các điều kiện thiên nhiên nhiệt đới ẩm được thể hiện rõ nét trong quá trình phong hóa và hình thành đất, nhiệt ẩm dồi dào, lượng nước phong phú, sự đa dạng của thổ nhưỡng sinh vật ngày nay.

### **4. Kết luận**

Bài học nhằm trang bị cho các em học sinh các kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ Việt Nam giai đoạn Cổ kiến tạo, Tân kiến tạo.